

Nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm trong Bộ nguyên tắc Luật hợp đồng bảo hiểm châu Âu - Một số gợi mở cho pháp luật Việt Nam

Nguyễn Minh Phú*

Viện Kinh tế - Xã hội TP Cần Thơ, 9 đường Hai Thương Lân Ông, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ, Việt Nam

Ngày nhận bài 30/5/2024; ngày chuyển phản biện 3/6/2024; ngày nhận phản biện 10/6/2024; ngày chấp nhận đăng 14/6/2024

Tóm tắt:

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV đã thông qua Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022; tuy nhiên, một số quy định trong văn bản mới vẫn chưa đáp ứng đầy đủ các kỳ vọng về cải cách pháp lý. Bài viết phân tích quy định trong Bộ nguyên tắc Luật hợp đồng bảo hiểm châu Âu (PEICL) và pháp luật Việt Nam về nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm, từ đó chỉ ra các bất cập hiện còn tồn tại trong pháp luật bảo hiểm nước ta. Những hạn chế này do luật pháp Việt Nam không ghi nhận được đầy đủ các nội dung về phạm vi chủ thể thực hiện nghĩa vụ thông báo, thời điểm hoàn thành nghĩa vụ cũng như việc áp dụng chế tài khi có hành vi vi phạm nghĩa vụ. Mặt khác, thông qua công tác chất lọc những quy tắc tiến bộ từ hệ thống pháp luật nước ngoài, bài viết cũng đưa ra một số gợi mở nhằm hoàn thiện hơn pháp luật Việt Nam liên quan đến các quy định trên. Điều này giúp hệ thống lập pháp được sửa đổi phù hợp, đồng thời hỗ trợ Việt Nam tiệm cận hơn với văn hoá pháp lý quốc tế.

Từ khoá: hợp đồng, luật so sánh, nghĩa vụ thông báo, sự gia tăng rủi ro bảo hiểm.

Chỉ số phân loại: 5.2, 5.5

Duty to notice aggravation of insurable risks under Principles of European Insurance Contract Law - Some proposals for Vietnamese law

Minh Phu Nguyen*

Can Tho City Institute for Socio - Economic Development Studies, 9 Hai Thuong Lan Ong Street, Tan An Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City, Vietnam

Received 30 May 2024; revised 10 June 2024; accepted 14 June 2024

Abstract:

On 16 June 2022, during the 3rd Session of the National Assembly, the Socialist Republic of Vietnam promulgated the Law on Insurance Business 2022; however, some provisions of the new legal document have not lived up to expectations. This article analysed the provisions in the Principles of European Insurance Contract Law (PEICL) and Vietnamese law, which are regarding the duty to notice the aggravation of insured risks so as to indicate drawbacks lingering in domestic legislation. These drawbacks are caused by the fact that Vietnamese law has not adequately regulated several issues, such as the bodies bearing the duty to notify, the completion time, and the remedy for violations. On the other hand, by filtering numerous advanced norms from such overseas materials, this article also proposes some implications to improve the Vietnamese legislation in this area. This helps the legislative system to be revised appropriately, as well as helping Vietnam better align with international legal culture.

Keywords: aggravation of insurable risks, comparative law, contract, duty to notice.

Classification numbers: 5.2, 5.5

*Email: nmphu080301@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Khái niệm cơ bản của hoạt động kinh doanh bảo hiểm là việc bên bán bảo hiểm sẽ thực hiện cung cấp một khoản bảo đảm tài chính cho bên mua bảo hiểm khi một sự kiện mang tính rủi ro được thoả thuận trong hợp đồng xuất hiện. Ngược lại, bên mua bảo hiểm sẽ có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm để duy trì sự bảo đảm này [1]. Thực tế, tùy theo mức độ rủi ro của đối tượng hợp đồng mà các lợi ích được chi trả cũng như chi phí bảo hiểm mà bên mua phải đóng sẽ khác nhau. Vì vậy, trong trường hợp sau khi giao kết hợp đồng mà mức độ rủi ro có sự tăng lên thì quyền và nghĩa vụ trước đó giữa các bên phải được sửa đổi lại cho phù hợp với hoàn cảnh. Bởi lẽ, việc gia tăng mức độ rủi ro sẽ giúp cho bên mua bảo hiểm có thêm nhiều cơ hội hơn để thụ hưởng lợi ích bảo hiểm, tuy nhiên, bên bán bảo hiểm chỉ có thể nhận được mức phí bảo hiểm như ban đầu. Điều này đang ảnh hưởng rất lớn đến lợi ích của bên bán bảo hiểm. Mặt khác, có thể thấy quan hệ hợp đồng bảo hiểm được thiết lập dựa trên nguyên tắc trung thực tuyệt đối (utmost good faith). Điều này có nghĩa là khi giao kết và thực hiện hợp đồng các chủ thể tham gia có nghĩa vụ phải thông tin cho nhau những vấn đề có khả năng ảnh hưởng đến quyền lợi của bên kia [2]. Vậy nên, ngoài việc phải chấp nhận điều chỉnh lại nội dung hợp đồng, bên mua bảo hiểm còn có nghĩa vụ phải thông báo một cách tích cực về sự gia tăng của rủi ro bảo hiểm cho bên bán bảo hiểm. Hiện nay, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 đã có ghi nhận cụ thể nghĩa vụ trên cho bên mua bảo hiểm. Đầu vậy, xuất phát từ sự không nhận thức được một cách rõ ràng vai trò của các đối tượng được đề cập trong hợp đồng cũng như không thể cân đối quyền lợi một cách hợp lý giữa các bên mà những điều khoản liên quan đến quy định trên tại Việt Nam đang bộc lộ nhiều hạn chế. Tình trạng này là không hợp lý, do đó trên cơ sở nghiên cứu Bộ nguyên tắc Luật hợp đồng bảo hiểm châu Âu (PEICL), tác giả mong muốn đề xuất một số hướng hoàn thiện pháp luật.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

Bài viết lựa chọn chế định pháp luật về nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm trong Bộ nguyên tắc PEICL và pháp luật Việt Nam làm đối tượng nghiên cứu chính. Bên cạnh đó cũng tìm hiểu, phân tích các học thuyết, công trình nghiên cứu có liên quan nhằm đưa ra góc nhìn khách quan hơn cho đề tài. Phương pháp phân tích luật viết và luật học so sánh là hai phương pháp được vận dụng chính trong bài viết. Ngoài ra, tác giả cũng áp dụng một số phương pháp hỗ trợ khác như: phương pháp logic, tổng hợp, liệt kê và nghiên cứu điển hình.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Phân tích quy định về nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm

3.1.1. Bộ nguyên tắc Luật hợp đồng bảo hiểm châu Âu

Ủy ban châu Âu (European Commission - EC) luôn hướng đến việc thống nhất thị trường bảo hiểm khu vực nhằm hỗ trợ người tiêu dùng tiếp cận dịch vụ bảo hiểm ở mức phí hợp lý nhất. Để thực hiện mục tiêu này, Bộ nguyên tắc PEICL đã ra đời với chức năng chính là một luật mềm, cung cấp các quy định mẫu cho các nước thành viên tham khảo, hài hoà hoá pháp luật [3]. Liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ thông báo của bên mua bảo hiểm khi xảy ra sự gia tăng rủi ro bảo hiểm, theo quan điểm của các nhà lập pháp châu Âu thì nếu đặt gánh nặng cho bên mua bảo hiểm trong việc thông báo bất kỳ sự

thay đổi mơ hồ nào đối với rủi ro bảo hiểm sẽ là một điều bất hợp lý. Dưới góc độ kế thừa ý tưởng trên, Bộ nguyên tắc PEICL đã giới hạn lại phạm vi thực hiện nghĩa vụ thông báo đối với bên có yêu cầu trước bên kia. Cụ thể, Điều 4:201 quy định rằng “Nếu hợp đồng bảo hiểm chứa đựng một điều khoản liên quan tới sự gia tăng rủi ro bảo hiểm, điều khoản đó sẽ không có hiệu lực trừ trường hợp sự gia tăng rủi ro được đề cập đóng vai trò quan trọng và được ghi nhận cụ thể trong hợp đồng bảo hiểm” (If the insurance contract contains a clause concerning aggravation of the risk insured, the clause shall be without effect unless the aggravation of risk in question is material and of a kind specified in the insurance contract). Vì có sự liên kết đến nội dung hợp đồng nên để thực hiện tốt nghĩa vụ này bên mua bảo hiểm buộc phải đọc kỹ các điều khoản được thoả thuận trước đó. Quy định này là một điểm tích cực vừa giới hạn phạm vi trách nhiệm thông báo cho bên có yêu cầu vừa giúp bên này hiểu rõ hơn ý đồ của bên bán bảo hiểm trong việc soạn thảo nên các quy định liên quan đến sự gia tăng rủi ro bảo hiểm [4]. Ngoài việc đặt ra ranh giới cụ thể cho việc thực hiện nghĩa vụ thông báo, Bộ nguyên tắc PEICL cũng cho thấy các chủ thể có nghĩa vụ phải thực hiện. Theo Khoản 1 Điều 4:202 thì nghĩa vụ thông báo không chỉ được quy gán cho bên mua bảo hiểm mà trách nhiệm này cũng được san sẻ cho người được bảo hiểm và người thụ hưởng. Vì lẽ đó, khi xảy ra sự gia tăng rủi ro bảo hiểm các chủ thể trên được hiểu là có trách nhiệm chung trong việc thông tin đến bên bán bảo hiểm. Và hiển nhiên, việc thông báo từ bất cứ bên nào cũng đều sẽ có hiệu lực như nhau.

Hiện nay, Bộ nguyên tắc PEICL không áp đặt thời hạn cụ thể cho việc thực hiện nghĩa vụ thông báo của các bên có liên quan, mà việc này được quy định theo hướng cho phép các chủ thể tham gia cùng nhau thống nhất thời hạn thực hiện nghĩa vụ trên. Thấy rằng, việc Bộ nguyên tắc PEICL tôn trọng sự tự do, tự nguyện thoả thuận trong hợp đồng sẽ giúp các bên linh hoạt hơn trong quá trình thực hiện nghĩa vụ của mình. Do trên thực tế có tồn tại rất nhiều loại hình bảo hiểm khác nhau, việc gượng ép một khuôn mẫu chung cho nhiều loại hợp đồng có thể vô hình trung tạo nên sự hạn chế trong việc thực hiện tốt nhất quyền và nghĩa vụ giữa các chủ thể tham gia. Tuy nhiên, để bảo đảm việc thực hiện trách nhiệm của bên có nghĩa vụ được tiến hành một cách hiệu quả. Khoản 2 Điều 4:202 văn bản trên cũng có ghi nhận thêm “Nếu điều khoản đó yêu cầu thông báo phải được gửi trong một thời hạn nhất định, thời gian trên sẽ phải hợp lý” (If the clause requires notice to be given within a stated period of time, such time shall be reasonable). Đối với quy định về khoảng thời gian hợp lý được đề cập đến trong điều khoản trên thì khoảng thời gian này được hiểu là giai đoạn mà bên mua bảo hiểm đưa ra thông báo cho bên bán bảo hiểm sao cho bảo đảm bên bán bảo hiểm sẽ nhận được thông tin một cách kịp thời, không bị tổn thất bất cứ khoản lợi ích nào. Bên cạnh đó, quy định tại Bộ nguyên tắc này cũng cho thấy thời điểm cụ thể mà bên có nghĩa vụ được xác định là đã hoàn thành trách nhiệm của mình. Theo đó, “Thông báo sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm gửi đi” (Notice shall be effective on dispatch).

Về cơ bản, các điều khoản trong Bộ nguyên tắc PEICL quy định theo hướng có lợi hơn cho bên yếu thế trong quan hệ hợp đồng bảo hiểm. Điều này được thể hiện một cách rõ ràng thông qua quy định về hậu quả pháp lý khi bên tiếp nhận dịch vụ bảo hiểm vi phạm trách nhiệm thông báo sự gia tăng rủi ro. Cụ thể, Khoản 3 Điều 4:202 có ghi nhận “Trong trường hợp có xảy ra sự vi phạm nghĩa vụ thông báo, bên bán bảo hiểm sẽ không thể dựa vào căn cứ trên để từ chối chi

trả bất kỳ tổn thất nào xảy ra tiếp sau bởi sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp mất mát là hậu quả của sự thất bại trong việc thông báo rủi ro bị gia tăng” (In the event of breach of the duty of notification, the insurer shall not on that ground be entitled to refuse to pay any subsequent loss resulting from an event within the scope of the cover unless the loss was a consequence of the failure to notify the aggravated risk). Có thể thấy, khi bên có nghĩa vụ vi phạm trách nhiệm của mình trong việc thông tin đến bên bán bảo hiểm về sự gia tăng rủi ro, bên bán bảo hiểm sẽ không mặc nhiên được quyền từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm. Nếu họ muốn viện dẫn quyền này, văn bản trên buộc anh ta phải có trách nhiệm chứng minh hành vi vi phạm của bên tiếp nhận dịch vụ. Trong hoàn cảnh mà bên đó thất bại trong việc trình bày mối quan hệ nhân quả giữa sự thất bại của bên vi phạm với sự xuất hiện của sự kiện bảo hiểm thì khoản lợi ích đã hứa phải được thanh toán trọn vẹn cho bên có quyền.

Lưu ý rằng, căn cứ Khoản 3 Điều 4:203 Bộ nguyên tắc PEICL thì bên bán bảo hiểm chỉ được hưởng quyền loại trừ bồi thường, trả tiền bảo hiểm nếu hành vi vi phạm nghĩa vụ thông báo do chính bên mua bảo hiểm gây ra. Có nghĩa là trách nhiệm thông báo sự gia tăng rủi ro mặc dù thuộc về cả bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm và người thụ hưởng nhưng việc áp dụng chế tài chỉ được tiến hành trong phạm vi trách nhiệm của bên mua bảo hiểm. Nói cách khác, nếu bên bán muốn viện dẫn chế tài nhằm từ chối chi trả lợi ích bảo hiểm, anh ta phải chứng minh cả ba đối tượng trên đều không có động thái thực hiện nghĩa vụ thông báo vì khi bên mua bảo hiểm không đưa ra thông báo mà một trong hai đối tượng còn lại đã thực hiện nghĩa vụ thay thì nghĩa vụ trên được xem là hoàn thành. Ngược lại, nếu hai đối tượng này không đưa ra thông báo mà bên mua đã thực hiện nghĩa vụ thì bên bán không thể viện dẫn trách nhiệm cho họ vì anh ta chỉ có thể dựa vào sự thất bại trong thực hiện nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm để áp dụng chế tài. Điều này là hợp lý bởi về bản chất người được bảo hiểm và người thụ hưởng chỉ nên được xem là nhóm đối tượng có trách nhiệm hỗ trợ thông báo, nếu vô tình đối xử họ như chính bên mua bảo hiểm có thể dẫn đến tình trạng làm tăng rủi ro bị áp dụng chế tài đối với bên yếu thế, đi ngược lại nguyên tắc cơ bản của Bộ nguyên tắc trên.

3.1.2. Pháp luật Việt Nam

Hiện nay, nếu căn cứ vào quy định chi tiết liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ thông báo khi xảy ra sự gia tăng rủi ro bảo hiểm trong Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, ta có thể khẳng định nghĩa vụ trên hiện chỉ được ghi nhận duy nhất đối với bên mua bảo hiểm. Cụ thể, điểm d Khoản 2 Điều 21 Luật này buộc bên mua bảo hiểm phải thông tin đến doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài về những trường hợp có thể làm tăng rủi ro phát sinh trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài trong quá trình thực hiện hợp đồng. Và thời hạn thực hiện trách nhiệm trên sẽ được các bên cùng nhau thoả thuận, ghi nhận cụ thể trong các điều khoản của hợp đồng. Có thể thấy, bên mua bảo hiểm là chủ thể trực tiếp giao kết hợp đồng với bên bán bảo hiểm, do đó, việc áp đặt nghĩa vụ thông báo cho bên này là hoàn toàn hợp lý. Bởi lẽ, dựa trên nguyên tắc thiện chí trung thực thì khi có xảy ra bất kỳ trở ngại nào đối với các bên trong hợp đồng, bên có được thông tin liên quan đến quyền lợi của bên kia phải có trách nhiệm trình bày thực tế. Sự gia tăng rủi ro bảo hiểm là một dữ liệu quan trọng có sức ảnh hưởng lớn đến lợi ích của bên bán bảo hiểm. Vì lẽ đó, việc duy trì nguyên tắc trên sẽ khiến bên mua bảo

hiểm phải tiết lộ các thông tin liên quan đến tình trạng này cho bên bán bảo hiểm.

Trên cơ sở so sánh với quy định của Bộ nguyên tắc PEICL, ta thấy Khoản 1 Điều 4:202 không chỉ ghi nhận việc bên mua bảo hiểm có trách nhiệm thông báo đến bên bán bảo hiểm về sự gia tăng rủi ro bảo hiểm giống như Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 mà Bộ nguyên tắc này còn mở rộng hơn phạm vi chủ thể thực hiện nghĩa vụ trên. Theo đó, cả người được bảo hiểm và người thụ hưởng phải cùng có nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro trên tới bên bán bảo hiểm. Theo quan điểm của tác giả, quy định trong Bộ nguyên tắc PEICL tỏ ra hợp lý hơn so với điều khoản này trong pháp luật Việt Nam. Có thể thấy, mặc dù người được bảo hiểm và người thụ hưởng không phải là chủ thể trực tiếp bước vào quan hệ hợp đồng, tuy nhiên quyền và nghĩa vụ của họ lại liên hệ mật thiết với chủ thể giao kết. Cụ thể, lợi ích bảo hiểm chỉ được chi trả khi sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với người được bảo hiểm, cũng như việc thực hiện nghĩa vụ bồi thường, trả tiền bảo hiểm của bên bán bảo hiểm sẽ được tiến hành thông qua công tác thanh toán lợi ích cho người thụ hưởng. Vậy nên, họ không thể đứng ngoài sự ràng buộc trước quan hệ hợp đồng được thiết lập giữa bên bán bảo hiểm và bên mua bảo hiểm và việc ghi nhận nghĩa vụ thông báo cho các đối tượng trên là hoàn toàn phù hợp.

Đề cập đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm, nhìn chung, Bộ nguyên tắc PEICL và Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 có thừa nhận một cách thống nhất rằng việc thực hiện vấn đề trên sẽ do các bên tự quyết định. Dầu vậy, điểm khác biệt ở chỗ là Bộ nguyên tắc PEICL có quy định thêm về thời điểm xác định sự hoàn thành nghĩa vụ của bên có trách nhiệm. Một cách cụ thể “Thông báo sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm gửi đi” (Notice shall be effective on dispatch). Trên thực tế, việc thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin của bên có nghĩa vụ sẽ phải tiêu tốn một khoảng thời gian nhất định để có thể gửi thông báo đến bên bán bảo hiểm. Trong nhiều trường hợp, thông báo này khi đến nơi người nhận có thể sẽ bị trễ hạn do sự tác động của nhiều yếu tố chủ quan lẫn khách quan. Do đó, dấu thời điểm bên mua bảo hiểm gửi thông báo là kịp thời nhưng tại thời điểm bên kia nhận được thông báo lại làm phát sinh một hành vi vi phạm nghĩa vụ. Rõ ràng, trong tình huống này quy định của Bộ nguyên tắc PEICL đã bảo vệ được quyền lợi một cách hợp lý cho bên có nghĩa vụ. Bởi vì bên này hoàn toàn mong muốn thực hiện thông báo kịp thời và đã đưa ra thông báo trong thời hạn cho phép, tuy nhiên, chỉ vì sự hạn chế của quá trình truyền tải thông tin mà họ có nguy cơ bị xem là vi phạm hợp đồng. Rõ ràng, yếu tố trên không thuộc về mặt chủ quan của bên này, vậy nên việc bên có nghĩa vụ đã thực hiện trách nhiệm của mình trong thời hạn cho phép phải được xem là hợp lý và được xác định là đã hoàn thành nghĩa vụ.

Mặc dù có ghi nhận nghĩa vụ thông báo tương đối đầy đủ cho bên mua bảo hiểm khi có xảy ra sự gia tăng rủi ro bảo hiểm, tuy nhiên quy định của pháp luật Việt Nam lại chưa cho thấy bất kỳ hình thức trách nhiệm nào đối với bên này khi họ vi phạm nghĩa vụ trên. Nghiên cứu quy định Bộ nguyên tắc PEICL, bên bán bảo hiểm sẽ có quyền từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm nếu bên mua bảo hiểm không đưa ra thông báo một cách kịp thời về sự xuất hiện của tình trạng gia tăng rủi ro (trường hợp này cả người được bảo hiểm và người thụ hưởng đều không thực hiện thay nghĩa vụ). Điều này thể hiện sự phù hợp hơn so với Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, do khi bên mua bảo hiểm nhận thức được sự gia tăng rủi ro bảo hiểm mà giữ im lặng, bên bán

bảo hiểm sẽ khó có thể biết được đã có sự thay đổi đối với đối tượng hợp đồng. Dẫn đến việc bên này sẽ không thể kịp thời áp dụng các biện pháp thích hợp nhằm bảo vệ quyền lợi cho mình. Trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra do có sự gia tăng rủi ro, mà bên bán bảo hiểm vẫn bồi thường, trả tiền bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm một cách trọn vẹn như khi hợp đồng vẫn còn hiệu lực ban đầu, bên này sẽ phải gánh chịu một số mất mát nhất định liên quan đến sự gia tăng trên. Điều này là bất hợp lý, bởi lẽ thiệt hại mà bên bán bảo hiểm phải gánh chịu hoàn toàn xuất phát từ sự không thiện chí của bên mua bảo hiểm, vậy nên, trong trường hợp trên anh ta chắc chắn phải được đặt vào vị trí như khi hợp đồng không có sự vi phạm [5]. Tức là, pháp luật phải ghi nhận một số biện pháp nhằm để bên này đòi lại các lợi ích bị tổn hại từ bên kia.

Hiện nay, pháp luật kinh doanh bảo hiểm tại Việt Nam được quy định theo hướng bảo vệ tốt hơn quyền lợi cho người tiêu dùng [6], tuy nhiên ý đồ của nhà làm luật đặt ra chỉ là nhằm kéo bên yếu thế về vị trí cân bằng trước bên kia. Còn trong trường hợp bên này có hành vi vi phạm nghĩa vụ của mình, thì dựa trên nguyên tắc tuân thủ hợp đồng (*pacta sunt servanda*) [7] họ vẫn phải có trách nhiệm trước những thiệt hại đã gây ra. Việc quy định hậu quả pháp lý bất lợi cho bên có hành vi vi phạm vừa giúp bên có quyền đòi lại được những mất mát bị tổn hại bởi bên kia vừa có tác dụng làm cho bên có nghĩa vụ tích cực hơn trong việc thực hiện trách nhiệm của mình [8, 9]. Do xuất phát từ “nỗi sợ” phải chịu các thiệt hại liên quan đến tài sản sẽ khiến bên mua bảo hiểm nâng cao hơn ý thức trong việc đưa ra thông báo đúng hạn trước bên kia. Theo như tinh thần Bộ nguyên tắc PEICL thì quyền áp dụng chế tài của bên bán bảo hiểm chỉ thực sự khả thi khi bên này chỉ ra được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm của bên mua bảo hiểm với việc xảy ra sự kiện bảo hiểm. Điều này có nghĩa là nếu sự vi phạm nghĩa vụ thông báo tình trạng gia tăng rủi ro của bên mua không phải là nguyên nhân làm cho sự kiện bảo hiểm xuất hiện thì bên bán bảo hiểm sẽ mất quyền miễn trừ thanh toán. Pháp luật bảo hiểm Việt Nam cần kế thừa quan điểm này, do quy định trên giúp giới hạn lại quyền áp dụng chế tài của bên bán một cách phù hợp, hạn chế tình trạng bên này viện dẫn hành vi vi phạm của bên kia nhằm áp đặt nhiều hậu quả pháp lý bất cân xứng [10].

3.2. Một số đề xuất

Thứ nhất, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 cần mở rộng phạm vi chủ thể thực hiện nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm bằng việc cho phép người được bảo hiểm và người thụ hưởng cùng thực hiện nghĩa vụ trên. Điều này giúp bên bán bảo hiểm nhận được thông tin nhanh chóng, hỗ trợ họ điều chỉnh hợp đồng một cách kịp thời. Ngoài ra, khi người được bảo hiểm và người thụ hưởng cùng san sẻ trách nhiệm đối với bên mua bảo hiểm còn giúp bên này giảm thiểu được nhiều rủi ro liên quan đến việc để xảy ra hành vi vi phạm. Bởi lẽ, trong trường hợp người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng biết được sự gia tăng rủi ro và thông báo kịp thời cho bên bán bảo hiểm thì cho dù bên mua bảo hiểm đưa ra thông báo chậm trễ, nghĩa vụ thông báo cũng sẽ được xác nhận là đã hoàn thành. Bên cạnh đó, luật Việt Nam cũng nên quy định chi tiết thời điểm xác định việc hoàn thành nghĩa vụ của bên có nghĩa vụ. Để bảo vệ quyền lợi phù hợp cho họ, thời điểm này nên được ghi nhận tương tự Bộ nguyên tắc PEICL “Thông báo sẽ có hiệu lực từ thời điểm gửi đi”.

Thứ hai, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 nên ghi nhận trường hợp bên mua bảo hiểm có hành vi vi phạm nghĩa vụ thông

báo khi có xảy ra sự gia tăng rủi ro, bên bán bảo hiểm sẽ có quyền từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm. Tuy nhiên, họ phải có trách nhiệm chứng minh cụ thể mối quan hệ nhân quả giữa việc vi phạm nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm với sự xuất hiện của sự kiện bảo hiểm. Quy định này biểu hiện rõ nguyên tắc tuân thủ hợp đồng, giúp bên bị vi phạm truy đòi được những lợi ích bị xâm phạm từ hành vi trái luật của bên kia; đồng thời việc đặt ra trách nhiệm chứng minh cho bên có quyền cũng sẽ giúp cân bằng hài hoà lợi ích giữa các chủ thể tham gia. Lưu ý rằng, cơ sở vừa trình bày chỉ xác định hành vi vi phạm của bên mua bảo hiểm là căn cứ để bên bán bảo hiểm viện dẫn chế tài, vì theo tinh thần bảo vệ bên yếu thế của Bộ nguyên tắc PEICL người được bảo hiểm và người thụ hưởng chỉ là chủ thể hỗ trợ bên mua bảo hiểm, việc không thông báo của họ không nên được xem như căn cứ áp dụng chế tài. Đây là điều mà nhà làm luật Việt Nam phải quan tâm khi triển khai nội dung kiến nghị đầu tiên.

4. Kết luận

Quá trình phân tích Bộ nguyên tắc PEICL và pháp luật Việt Nam đã cho thấy những hạn chế trong quy định hiện hành về nghĩa vụ thông báo sự gia tăng rủi ro bảo hiểm; trên cơ sở đó, một số giải pháp hữu ích cũng được trình bày nhằm khắc phục các bất cập. Việc sử dụng công cụ so sánh luật để cải thiện pháp luật trong nước không chỉ giúp hệ thống lập pháp được sửa đổi phù hợp mà còn hỗ trợ Việt Nam tiệm cận hơn với văn hoá pháp lý quốc tế. Điều này là đúng với mục tiêu tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế của Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XIII về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] B. Beers (2023), “A brief overview of the insurance sector”, <https://www.investopedia.com/ask/answers/051915/how-does-insurance-sector-work.asp>, accessed 28 August 2023.
- [2] D. Liberto (2021), “What is the doctrine of utmost good faith in insurance?”, <https://www.investopedia.com/terms/d/doctrineofutmostgoodfaith.asp>, accessed 18 March 2023.
- [3] C. Armbruster (2013), “PEICL-The project of a European insurance contract law”, *Connecticut Insurance Law Journal*, **20**, 120pp.
- [4] H. Cousy (2008), “The principles of European insurance contract law: Duty of disclosure and the aggravation of risk”, *ERA*, **9**, 131pp.
- [5] E.A. Farnsworth (1970), “Legal remedies for breach of contract”, *Columbia Law Review*, **70**, pp.1147-1148.
- [6] T.M.L. Dinh (2007), “Protecting right of consumers from angle of State administration”, <https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/nghien-cu/-/2018/2801/bao-ve-quyen-loi-nguoi-tieu-dung%2C-nhin-tu-goc-do-quan-ly-nha-nuoc.aspx>, accessed 26 April 2023 (in Vietnamese).
- [7] B.A. Blum (2007), *Contracts: Examples and Explanations*, Aspen Publisher, 10pp.
- [8] S. Jain (2014), “Importance & significance of damages as a remedy for breach of contract”, https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=2461377, accessed 1 May 2023.
- [9] Q.T. Nguyen (2020), “Legal responsibilities of commercial-contract breach”, <https://tapchitoaan.vn/trach-nhiem-phap-ly-khi-vi-pham-hop-dong-thuong-mai>, accessed 8 May 2023 (in Vietnamese).
- [10] N.C. Bui (2008), *Commercial Law Textbook (Part 2)*, Education Publisher, 28pp (in Vietnamese).